

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Ngành: Giáo dục học

Khóa: 2026

Chuyên ngành: Giáo dục Mầm non

Trình độ: Thạc sĩ

Hình thức đào tạo: Chính quy

Định hướng: Ứng dụng

(ban hành kèm theo Quyết định số 133/QĐ-ĐHSP ngày 09/11/2025 của Hiệu trưởng)

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số tiết		Học phần học trước/ tiên quyết/ song hành	Ghi chú
				LT	TH/Bài tập		
Khối kiến thức: KIẾN THỨC CHUNG			13	135	60		
1	31645001	Triết học	4	45	15		
2	31135145	Ứng dụng công nghệ trong giáo dục	3	30	15		
3	32035180	Quản trị các hoạt động giáo dục trong nhà trường	3	30	15		
4	32035179	Thiết kế nghiên cứu trong khoa học giáo dục	3	30	15		
Khối kiến thức: CƠ SỞ NGÀNH VÀ CỐT LÕI NGÀNH			51	495	345		
5	32035093	Đánh giá và quản lý hoạt động đánh giá trong giáo dục	3	30	15		
6	32335042	Sức khoẻ và an toàn trong thực tiễn giáo dục mầm non	3	30	30		
7	32325041	Phát triển ngôn ngữ và khả năng tiền đọc viết cho trẻ mầm non	2	15	30		
8	32325040	Giáo dục nghệ thuật và thiết kế góc sáng tạo trong giáo dục mầm non	2	15	30		
9	32325039	Phát triển nhận thức và cải tiến hoạt động giáo dục cho trẻ mầm non	2	15	30		
10	32335038	Phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ và mối quan hệ Nhà trường trong giáo dục mầm non	3	30	30		
11	32035171	Lý luận giáo dục và dạy học hiện đại	3	30	15		
12	32035005	Cơ sở tâm lý của hoạt động giáo dục	3	30	15		
Học phần tự chọn			30	300	150		
13	32035174	Giáo dục cộng đồng và phát triển bền vững	3	30	15		
14	32035175	Phát triển chuyên môn và học tập suốt đời	3	30	15		
15	32035176	Pháp luật và chính sách về giáo dục	3	30	15		
16	32035181	Tư vấn và hỗ trợ người học	3	30	15		
17	32035182	Văn hóa học đường và công dân toàn cầu	3	30	15		
18	32035183	Công bằng trong tiếp cận giáo dục và đa dạng giáo dục	3	30	15		
19	31135146	Thiết kế giáo dục số và học liệu số	3	30	15		
20	32035173	Giáo dục học so sánh và xu hướng giáo dục toàn cầu	3	30	15		
21	32035172	Triết lý và lịch sử giáo dục	3	30	15		
22	32035109	Quản lý hành vi lớp học	3	30	15		
Khối kiến thức: ỨNG DỤNG			15	0	315		
23	32365030	Thực tập	6	0	180		
24	32395031	Đề án	9	0	135		
TỔNG SỐ TÍN CHỈ CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO			79	630	720		
Tổng số tín chỉ bắt buộc			49	330	570		
Tổng số tín chỉ tự chọn tối thiểu			12				

Lưu ý:

- Phải tích lũy tối thiểu 61 tín chỉ, trong đó bao gồm tất cả các học phần bắt buộc.
- Học phần tiên quyết là Học phần có gắn dấu *.
- Học phần song hành là học phần có gắn dấu **.
- Học phần giảng dạy bằng tiếng Anh ký hiệu bằng chữ A.

TRƯỜNG NGÀNH

TRƯỜNG KHOA

HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG


Nguyễn Thị Tuyết Tiên


Võ Thị Quyên



CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Ngành: Giáo dục học

Khóa: 2026

Chuyên ngành: Giáo dục Mầm non

Trình độ: Thạc sĩ

Hình thức đào tạo: Chính quy

Định hướng: Nghiên cứu

(ban hành kèm theo Quyết định số 243/QĐ-ĐHSP ngày 9/12/2023 của Hiệu trưởng)

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số tiết		Học phần học trước/ tiên quyết/ song hành	Ghi chú
				LT	TH/Bài tập		
Khối kiến thức: KIẾN THỨC CHUNG			13	135	60		
1	31645001	Triết học	4	45	15		
2	31135145	Ứng dụng công nghệ trong giáo dục	3	30	15		
3	32035180	Quản trị các hoạt động giáo dục trong nhà trường	3	30	15		
4	32035179	Thiết kế nghiên cứu trong khoa học giáo dục	3	30	15		
Khối kiến thức: CƠ SỞ NGÀNH VÀ CỐT LÕI NGÀNH			39	390	195		
5	32035005	Cơ sở tâm lý của hoạt động giáo dục	3	30	15		
6	32035093	Đánh giá và quản lý hoạt động đánh giá trong giáo dục	3	30	15		
7	32035171	Lý luận giáo dục và dạy học hiện đại	3	30	15		
Học phần tự chọn			30	300	150		
8	32035109	Quản lý hành vi lớp học	3	30	15		
9	32035172	Triết lý và lịch sử giáo dục	3	30	15		
10	32035173	Giáo dục học so sánh và xu hướng giáo dục toàn cầu	3	30	15		
11	32035174	Giáo dục cộng đồng và phát triển bền vững	3	30	15		
12	32035175	Phát triển chuyên môn và học tập suốt đời	3	30	15		
13	32035176	Pháp luật và chính sách về giáo dục	3	30	15		
14	32035181	Tư vấn và hỗ trợ người học	3	30	15		
15	32035182	Văn hóa học đường và công dân toàn cầu	3	30	15		
16	32035183	Công bằng trong tiếp cận giáo dục và đa dạng giáo dục	3	30	15		
17	31135146	Thiết kế giáo dục số và học liệu số	3	30	15		
Khối kiến thức: NGHIÊN CỨU			27	105	375		
18	323155034	Luận văn	15	0	225		
19	32335043	Chuyên đề Nghiên cứu sự phát triển và giáo dục tình cảm - xã hội cho trẻ mầm non	3	30	30		
20	32325044	Chuyên đề Phát triển nhận thức và môi trường giáo dục cho trẻ mầm non	2	15	30		
21	32325045	Chuyên đề Học tập dựa trên nghệ thuật, quá trình trẻ hiểu và cảm nhận nghệ thuật trong giáo dục mầm non	2	15	30		
22	32325046	Chuyên đề Nghiên cứu về sự tiếp nhận ngôn ngữ và khả năng tiền đọc viết trong giáo dục mầm non	2	15	30		
23	32335047	Chuyên đề Hệ thống chăm sóc sức khỏe trẻ mầm non và đánh giá tác động trong giáo dục mầm non	3	30	30		
TỔNG SỐ TÍN CHỈ CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO			79	630	630		
Tổng số tín chỉ bắt buộc			49	330	480		
Tổng số tín chỉ tự chọn tối thiểu			12				

Lưu ý:

- Phải tích lũy tối thiểu 61 tín chỉ, trong đó bao gồm tất cả các học phần bắt buộc.
- Học phần tiên quyết là Học phần có gắn dấu *.
- Học phần song hành là học phần có gắn dấu **.
- Học phần giảng dạy bằng tiếng Anh ký hiệu bằng chữ A.

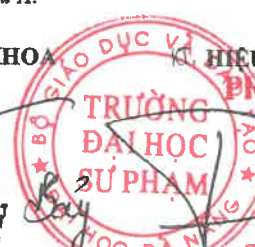
TRƯỜNG NGÀNH

TRƯỜNG KHOA

HIỆU TRƯỞNG


Nguyễn Thị Trâm Tâm


Võ Thị Bảy

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TS. Phan Đức Tuấn

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO

Ngành: Giáo dục học
Chuyên ngành: Giáo dục Mầm non
Trình độ: Thạc sĩ
Định hướng: Ứng dụng

Khóa: 2026

Hình thức đào tạo: Chính quy

(ban hành kèm theo Quyết định số 2173/QĐ-ĐHSP ngày 09/12/2023 của Hiệu trưởng)

Học kỳ	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số tiết		HP học trước/ tiên quyết/ song hành	Ghi chú
				LT	TH/ Bài tập		
1	31135145	Ứng dụng công nghệ trong giáo dục	3	30	15		
	31645001	Triết học	4	45	15		
	32035005	Cơ sở tâm lý của hoạt động giáo dục	3	30	15		
	32035179	Thiết kế nghiên cứu trong khoa học giáo dục	3	30	15		
	32035180	Quản trị các hoạt động giáo dục trong nhà trường	3	30	15		
		Số tín chỉ trong kỳ	16	165	75		
2	32035093	Đánh giá và quản lý hoạt động đánh giá trong giáo dục	3	30	15		
	32035171	Lý luận giáo dục và dạy học hiện đại	3	30	15		
	32235063	Phát triển năng lực dạy học môn Tiếng Việt ở tiểu học	3	30	30		
	32235064	Phát triển năng lực dạy học môn Toán ở tiểu học	3	30	30		
	32235065	Phát triển năng lực dạy học các môn Tự nhiên - Xã hội ở tiểu học	3	30	30		
		Số tín chỉ trong kỳ	15	150	120		
3		Học phần tự chọn					
	31135146	Thiết kế giáo dục số và học liệu số	3	30	15		
	32035109	Quản lý hành vi lớp học	3	30	15		
	32035172	Triết lý và lịch sử giáo dục	3	30	15		
	32035173	Giáo dục học so sánh và xu hướng giáo dục toàn cầu	3	30	15		
	32035174	Giáo dục cộng đồng và phát triển bền vững	3	30	15		
	32035175	Phát triển chuyên môn và học tập suốt đời	3	30	15		
	32035176	Pháp luật và chính sách về giáo dục	3	30	15		
	32035181	Tư vấn và hỗ trợ người học	3	30	15		
	32035182	Văn hóa học đường và công dân toàn cầu	3	30	15		
	32035183	Công bằng trong tiếp cận giáo dục và đa dạng giáo dục	3	30	15		
		Số tín chỉ trong kỳ	30	300	150		
4	32265043	Thực tập	6	0	180		
		Số tín chỉ trong kỳ	6	0	180		
5	32295044	Đề án	9	0	135		
6							
Số tín chỉ trong kỳ 5,6			9	0	135		

Lưu ý:

- Phải tích lũy tối thiểu 61 tín chỉ, trong đó bao gồm tất cả các học phần bắt buộc.
- Học phần tiên quyết là Học phần có gắn dấu *.
- Học phần song hành là học phần có gắn dấu **.
- Học phần giảng dạy bằng tiếng Anh ký hiệu bằng chữ A.

TRƯỞNG NGÀNH

TRƯỞNG KHOA

tr. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG


Nguyễn Thị Trâm Tiên


Võ Thị Bảy




TS. Phan Đức Tuấn

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO

Ngành: Giáo dục học
Chuyên ngành: Giáo dục Mầm non
Trình độ: Thạc sĩ
Định hướng: Nghiên cứu

Khóa: 2026

Hình thức đào tạo: Chính quy

(ban hành kèm theo Quyết định số ~~243~~ /QĐ-ĐHSP ngày ~~09/12/2025~~ của Hiệu trưởng)

Học kỳ	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số tiết		HP học trước/ tiên quyết/ song hành	Ghi chú
				LT	TH/ Bài tập		
1	31135145	Ứng dụng công nghệ trong giáo dục	3	30	15		
	31645001	Triết học	4	45	15		
	32035005	Cơ sở tâm lý của hoạt động giáo dục	3	30	15		
	32035179	Thiết kế nghiên cứu trong khoa học giáo dục	3	30	15		
	32035180	Quản trị các hoạt động giáo dục trong nhà trường	3	30	15		
	Số tín chỉ trong kỳ		16	165	75		
2	32035093	Đánh giá và quản lý hoạt động đánh giá trong giáo dục	3	30	15		
	32035171	Lý luận giáo dục và dạy học hiện đại	3	30	15		
	32325044	Chuyên đề Phát triển nhận thức và môi trường giáo dục cho trẻ mầm non	2	15	30		
	32325045	Chuyên đề Học tập dựa trên nghệ thuật, quá trình trẻ hiểu và cảm nhận nghệ thuật trong giáo dục mầm non	2	15	30		
	32325046	Chuyên đề Nghiên cứu về sự tiếp nhận ngôn ngữ và khả năng tiền đọc viết trong giáo dục mầm non	2	15	30		
	32335043	Chuyên đề Nghiên cứu sự phát triển và giáo dục tình cảm - xã hội cho trẻ mầm non	3	30	30		
	32335047	Chuyên đề Hệ thống chăm sóc sức khỏe trẻ mầm non và đánh giá tác động trong giáo dục mầm non	3	30	30		
	Số tín chỉ trong kỳ		18	165	180		
3	Học phần tự chọn						
	31135146	Thiết kế giáo dục số và học liệu số	3	30	15		
	32035109	Quản lý hành vi lớp học	3	30	15		
	32035172	Triết lý và lịch sử giáo dục	3	30	15		
	32035173	Giáo dục học so sánh và xu hướng giáo dục toàn cầu	3	30	15		
	32035174	Giáo dục cộng đồng và phát triển bền vững	3	30	15		
	32035175	Phát triển chuyên môn và học tập suốt đời	3	30	15		
	32035176	Pháp luật và chính sách về giáo dục	3	30	15		
	32035181	Tư vấn và hỗ trợ người học	3	30	15		
	32035182	Văn hóa học đường và công dân toàn cầu	3	30	15		
	32035183	Công bằng trong tiếp cận giáo dục và đa dạng giáo dục	3	30	15		
	Số tín chỉ trong kỳ		30	300	150		
4							
5	323155034	Luận văn	15	0	225		
6							
Số tín chỉ trong kỳ 4,5,6			15	0	225		

Lưu ý:

- Phải tích lũy tối thiểu 61 tín chỉ, trong đó bao gồm tất cả các học phần bắt buộc.
- Học phần tiên quyết là Học phần có gắn dấu *.
- Học phần song hành là học phần có gắn dấu **.
- Học phần giảng dạy bằng tiếng Anh ký hiệu bằng chữ A.

TRƯỜNG NGÀNH

TRƯỜNG KHOA


Nguyễn Thị Trâm Tiên


Võ Thị Bay

HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TS Phan Đức Tuấn